

Số: 73.../NQ-HĐT

Hải Dương, ngày 08 tháng 8 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng và lấy phiếu tín nhiệm đối với
viên chức quản lý cấp Trường của Trường Đại học Hải Dương**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức cùng các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ các Nghị định của chính phủ: số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị;

Căn cứ các quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương: Quyết định số 2779/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của về việc công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch và các thành viên Hội đồng trường, Trường Đại học Hải Dương, nhiệm kỳ 2020 - 2025; số 1088/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng trường; công nhận chức danh Chủ tịch Hội đồng trường và kiện toàn bổ sung thành viên Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐT ngày 18/08/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐT ngày 16/6/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hải Dương.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng và lấy phiếu tín nhiệm đối với viên chức quản lý cấp Trường của Trường Đại học Hải Dương”.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.



Điều 3. Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các thành viên Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hải Dương (để báo cáo);
- Đảng ủy (để báo cáo);
- Hội đồng Trường;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị trong Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, HĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Vũ Đức Lễ



QUY ĐỊNH

Đánh giá, xếp loại chất lượng và lấy phiếu tín nhiệm đối với viên chức quản lý cấp Trường của Trường Đại học Hải Dương
(Kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐT ngày 08...tháng...8...năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về đối tượng, thẩm quyền, trách nhiệm, nguyên tắc, tiêu chí, trình tự, thủ tục, thời điểm, hồ sơ đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm và lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất đối với viên chức quản lý thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Dương.
- Đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng tại Quy định này là Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các phó Hiệu trưởng (sau đây gọi là viên chức quản lý).
- Đối tượng lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất tại Quy định này là Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng.

Điều 2. Thẩm quyền, trách nhiệm

Hội đồng trường có thẩm quyền và trách nhiệm tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng và lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất đối với viên chức quản lý do Hội đồng trường quyết định hoặc bổ nhiệm theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018; Luật viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc

- Bảo đảm tính khách quan, khoa học, công bằng, chính xác; không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức; bảo đảm thực hiện đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá viên chức quản lý.
- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ phải gắn với kết quả hoạt động của đơn vị, lĩnh vực được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách. Mức xếp loại chất lượng của Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng không được cao hơn mức xếp loại chất lượng của Nhà trường.

3. Viên chức quản lý có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện xếp loại chất lượng nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm.

Viên chức quản lý nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng chỉ xếp loại chất lượng cao nhất ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

Chương II

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 4. Mức xếp loại chất lượng

Viên chức quản lý được đánh giá, xếp loại chất lượng theo các mức sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
3. Hoàn thành nhiệm vụ.
4. Không hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 5. Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý được thực hiện theo từng năm học. Thời gian năm học được tính từ tháng 9 năm trước đến hết tháng 7 năm sau (các kết quả công tác của tập thể, cá nhân trong tháng 8 (nếu có) được bảo lưu để đánh giá, xếp loại cho năm học tiếp theo).

2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý được thực hiện sau khi hoàn thành việc đánh giá xếp loại cho Nhà trường, đơn vị, viên chức và người lao động tại Trường Đại học Hải Dương.

3. Tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng, viên chức quản lý vắng mặt có lý do chính đáng (đi công tác, chủ trì các cuộc họp, ...), thì phải có trách nhiệm làm báo cáo tự đánh giá, nhận mức xếp loại kết quả công việc theo chức trách, nhiệm vụ được giao, gửi cho thư ký Hội đồng đọc trước Hội đồng trường để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

Điều 6. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều chuyển, xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá và xếp loại chất lượng đảng viên và thực hiện chế độ, chính sách khác.



Điều 7. Tiêu chí chung về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý

1. Chính trị tư tưởng

- a) Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình;
- b) Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức;
- c) Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân;
- d) Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.

2. Đạo đức, lối sống

- a) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;
- b) Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị;
- c) Có tinh thần đoàn kết, xây dựng đơn vị, cơ quan trọng sạch, vững mạnh;
- d) Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

3. Tác phong, lề lối làm việc

- a) Có trách nhiệm với công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;
- b) Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc;
- c) Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;
- d) Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật

- a) Chấp hành sự phân công của tổ chức, đơn vị;
- b) Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của Nhà trường;
- c) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;
- d) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin đầy đủ chính xác, kịp thời, khách quan nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

DÂN
TRƯỞNG
ĐẠI
HẢI DƯƠNG
17

a) Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại Trường;

b) Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi Nhà trường;

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính tại Trường;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Nhà trường, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

Điều 8. Tiêu chí xếp loại chất lượng viên chức quản lý ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Viên chức quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

1. Thực hiện tốt các tiêu chí chung quy định tại Điều 7 Quy định này.
2. Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.
3. 100% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Tiêu chí này không áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng trường).
4. Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao (gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ đột xuất) bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao.

Điều 9. Tiêu chí xếp loại chất lượng viên chức quản lý ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ

Viên chức quản lý không đạt được các tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ:

1. Đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 7 Quy định này.
2. Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.
3. 100% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. (Tiêu chí này không áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng trường).

4. Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao (gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ đột xuất) bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Điều 10. Tiêu chí xếp loại chất lượng viên chức quản lý ở mức hoàn thành nhiệm vụ

Viên chức quản lý không đạt được các tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên nhưng đạt tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ:

1. Đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 7 Quy định này.
2. Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên 70% chỉ tiêu, nhiệm vụ.
3. Có ít nhất 70% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên. (Tiêu chí này không áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng trường).
4. Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao (gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ đột xuất), trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa đảm bảo đúng tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

Điều 11. Tiêu chí xếp loại chất lượng viên chức quản lý ở mức không hoàn thành nhiệm vụ

Viên chức quản lý không đạt được các tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên hoặc có một trong các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.

1. Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá, kết luận của cấp có thẩm quyền.
2. Đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo đúng quy định của pháp luật.
3. Vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ đến mức phải xử lý kỷ luật.

Chương III

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 12. Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý

1. Viên chức tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Am

Viên chức quản lý tự làm báo cáo đánh giá, xếp loại kết quả công tác theo chức trách, nhiệm vụ được giao (theo mẫu ban hành kèm theo Quy định này).

2. Tổ chức cuộc họp để nhận xét, đánh giá viên chức quản lý

a) Thành phần: Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; đại diện BCH Công đoàn Trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (là viên chức) người đứng đầu đơn vị thuộc, trực thuộc Trường.

b) Chủ trì: Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng.

c) Nội dung: Viên chức quản lý trình bày báo cáo tự đánh giá kết quả công tác, các thành viên tham dự cuộc họp đóng góp ý kiến. Các ý kiến phải được ghi vào biên bản và thông qua tại cuộc họp.

3. Lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của Đảng ủy đối với viên chức quản lý.

4. Hội đồng trường tổ chức hội nghị để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý.

a) Thành phần: Các thành viên Hội đồng trường; mời đại diện lãnh đạo Phòng Tổ chức - Tổng hợp phụ trách công tác thi đua, đánh giá xếp loại viên chức tham dự cuộc họp.

b) Chủ trì: Chủ tịch Hội đồng trường;

c) Nội dung:

+ Đại diện Tổ chức - Tổng hợp báo cáo tổng hợp ý kiến nhận xét, đánh giá và các tài liệu liên quan (báo cáo tự đánh giá của viên chức quản lý, ý kiến đánh giá của Hội nghị ý kiến nhận xét của Đảng ủy trường, ...), đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với viên chức quản lý.

+ Hội nghị thảo luận, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý bằng hình thức bỏ phiếu kín. Kết quả xếp loại được công bố tại hội nghị.

5. Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý.

a) Hội đồng trường ra Nghị quyết về kết quả đánh giá đối với Chủ tịch hội đồng trường và Hiệu trưởng, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý thuộc thẩm quyền đánh giá của Chủ tịch UBND tỉnh. Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quản lý với Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định.

b) Hội đồng trường ra Nghị quyết công nhận kết quả đánh giá và xếp loại đối với các Phó Hiệu trưởng.

c) Kết quả đánh giá, xếp loại được thông báo cho viên chức quản lý biết, công bố công khai theo quy định.



Chương IV

LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

Điều 13. Mục đích lấy phiếu tín nhiệm

Việc lấy phiếu tín nhiệm nhằm nâng cao hiệu quả giám sát của Hội đồng trường đối với viên chức quản lý; giúp đánh giá mức độ tín nhiệm để có biện pháp phấn đấu nâng cao trách nhiệm và hiệu quả hoạt động.

Điều 14. Thời điểm lấy phiếu tín nhiệm

1. Hội đồng trường tổ chức lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với viên chức quản lý theo Quy định của Đảng và hướng dẫn của UBND tỉnh Hải Dương.
2. Hội đồng trường tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đột xuất theo yêu cầu của công tác cán bộ đối với viên chức quản lý (có thể lấy phiếu tín nhiệm của từng chức danh Chủ tịch Hội đồng trường, hoặc Hiệu trưởng, hoặc Phó Hiệu trưởng khi cần thiết).

Điều 15. Nơi lấy phiếu tín nhiệm

1. Đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 của Quy định này, nơi lấy phiếu tín nhiệm thực hiện theo quy định của Đảng và hướng dẫn UBND tỉnh Hải Dương.
2. Việc lấy phiếu tín nhiệm đột xuất đối với Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng quy định tại khoản 2 Điều 14 của Quy định này được thực hiện tại Hội đồng trường.

Điều 16. Nội dung lấy phiếu tín nhiệm; trình tự thủ tục lấy phiếu tín nhiệm

Nội dung lấy phiếu tín nhiệm, trình tự thủ tục lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện theo Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị, hướng dẫn của Tỉnh ủy tỉnh Hải Dương.

Điều 17. Công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm

1. Đối tượng được công khai
 - a) Thành phần tham gia ghi phiếu tín nhiệm của hội nghị lấy phiếu tín nhiệm;
 - b) Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng.
2. Cách thức công khai
 - a) Việc công khai kết quả lấy phiếu tín nhiệm được công bố trực tiếp tại hội nghị lấy phiếu tín nhiệm có thành phần ghi phiếu tín nhiệm;

km

b) Căn cứ vào tình hình cụ thể, cấp có thẩm quyền quyết định công khai tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng ở phạm vi, đối tượng khác.

Điều 18. Sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm

Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng trong công tác cán bộ theo quy định tại Điều 11 của Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

I. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các vấn đề vướng mắc thì Hiệu trưởng báo cáo Hội đồng trường xem xét quyết định.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới.